TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** TỈNH NAM ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 331/2023/HS-ST
Ngày: 20-12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Chung

Bà Nguyễn Phương Ly

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Soan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại trụ Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 313/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 313/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần T, sinh năm 1971, tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Đội 5, xóm 1, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036071001131; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; có vợ Phùng Thị C (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 125/2016/HSPT ngày 13-6-2016, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định giữ nguyên bản án sơ thẩm số 114/2016/HSST ngày 10-3-2016 tuyên miễn trách nhiệm hình sự đối với Trần T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-10-2023, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 03-11-2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. (Bị cáo có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 24-10-2023, tổ công tác Công an xã L, thành phố Nam Định phát hiện anh Đặng Tuấn V điều khiển xe máy Biển kiểm soát 18P5-5134 chở Trần T tại khu vực ngã ba đường Trần Đăng N và đường Nguyễn H thuộc phường Trần Đăng N, thành phố Nam Định có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. T thả từ tay trái xuống đất 01 gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai là Heroine mua để sử dụng). Tổ công tác thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần T.

Bản kết luận giám định số 1589 ngày 31-10-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng, được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,135 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần T khai nhận: Chiều ngày 24-10-2023, Trung bắt xe khách từ Hà Nội về Nam Định để mua dụng cụ chăm sóc cây cảnh. Khi về đến khu vực siêu thị GO, thành phố Nam Định, Trung thuê xe ôm chở đến khu vực đường Phan Bội Châu, thành phố Nam Định để tìm mua ma tuý sử dụng nhưng không được. Trung ra quán nước ở đầu ngõ 38 P, thành phố Nam Định uống nước rồi thuê anh Đặng Tuấn V, sinh năm 1983, trú tại: Số 3C khu 3 tầng, số 2 P, phường T, thành phố Nam Định chở đến nhà nghỉ Trang M ở khu vực chợ đêm Phạm Ngũ L, phường M để thuê phòng nghỉ rồi hẹn anh V quay lại chở T đi mua dụng cụ chăm sóc cây cảnh. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày anh V đến đón T đi ăn. Khi quay về để anh V đèo Trung đến khu vực gần ga Nam Định thì T xuống xe bảo anh V đứng đợi. T đi bộ vào một ngõ nhỏ (không nhớ số ngõ) gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 100.000 đồng Heroine. Người phụ nữ nhận tiền và đưa cho T 01 gói bằng giấy bạc màu vàng. T cầm gói Heroine trong tay trái rồi đi ra xe. Anh V điều khiển chở T về nhà nghỉ thì bị phát hiện bắt giữ.

Cáo trạng số 336/CT-VKSTPNĐ ngày 30-11-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã truy tố bị cáo Trần T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố và luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử

phạt bị cáo Trần T từ 24 đến 27 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 phong bì niêm phong số 1589/KL-KTHS.

Bị cáo Trần T nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Nam Định, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần T trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24-10-2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 25-10-2023; bản kết luận giám định số 1589/KL-KTHS ngày 31-10-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 24-10-2023, tại tại khu vực ngã ba đường Trần Đăng N và đường Nguyễn H, phường Trần Đăng N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Trần T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,135 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Trần T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,135 gam nên bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần T là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tuy nhiên do chính sách pháp luật thay đổi nên bị cáo được tuyên miễn trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Trần T không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu giữ của bị cáo Trần T là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần T, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi của anh Đặng Tuấn V chở Trần T nhưng không biết việc T mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý.

[8] Về án phí:

Bị cáo Trần T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Trần T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25-10-2023.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiên hủy số ma túy đã thu giữ có trong phong bì niêm phong số 1589/KL-KTHS.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-12-2023)

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

Vũ Văn Trường